kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

*(Đề thi có 2 trang)*

**CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027**

**MÔN: HÓA HỌC - LỚP 10**

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

*Phát hành ngày 18/10/2026*

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

**Mã đề: H10.CK1.137**

## PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Vì sao bán kính nguyên tử giảm dần khi đi từ calcium (Ca, $Z = 20$) đến bromine (Br, $Z = 35$) trong chu kì 4?

**A.** Khối lượng nguyên tử tăng nên nguyên tử đặc lại.

**B.** Số lớp electron không đổi nhưng điện tích hạt nhân tăng nên hạt nhân hút lớp vỏ mạnh hơn.

**C.** Số lớp electron giảm dần nên nguyên tử co lại.

**D.** Số electron lớp ngoài cùng giảm dần nên lớp vỏ mỏng đi.

**Câu 2.** Việc đầu tiên phải làm trước khi sử dụng một hóa chất trong phòng thực hành là

**A.** đọc nhãn và biểu tượng cảnh báo nguy hại trên lọ.

**B.** đổ ra đĩa cho dễ quan sát màu sắc.

**C.** ngửi thử để nhận biết hóa chất.

**D.** nếm thử một lượng rất nhỏ.

**Câu 3.** Sodium (Na, $Z = 11$) thuộc chu kì 3, nhóm IA. Công thức hydroxide tương ứng với oxide cao nhất của nguyên tố ấy là

**A.** $Na(OH)_3$

**B.** $Na_2O$

**C.** $NaOH$

**D.** $Na(OH)_2$

**Câu 4.** Nguyên tố neon có kí hiệu Ne và cấu hình electron $1s^2\ 2s^2\ 2p^6$. Nguyên tố nào sau đây cùng nhóm A với nguyên tố ấy?

**A.** magnesium (Mg)

**B.** sodium (Na)

**C.** sulfur (S)

**D.** argon (Ar)

**Câu 5.** Liên kết $\sigma$ trong phân tử hydrogen fluoride (HF) hình thành do sự xen phủ trục giữa hai orbital thuộc kiểu

**A.** $p - p$

**B.** $s - p$

**C.** $s - s$

**D.** $p - p$ xen phủ bên

## PHẦN II. TỰ LUẬN

**Câu 6.** Trong hai mốc — Antoine Lavoisier lập bảng liệt kê ba mươi ba chất khi ấy được coi là nguyên tố, và Henry Moseley chỉ ra phải sắp xếp các nguyên tố theo số hiệu nguyên tử thay cho khối lượng nguyên tử — mốc muộn hơn rơi vào năm nào?

.....

.....

.....

**Câu 7.** Cho bốn cặp ký hiệu hạt nhân giả định; E chỉ là ký hiệu chung, số Z quyết định nguyên tố. Chỉ xét định nghĩa đồng vị theo số proton/neutron, không suy độ bền hoặc sự tồn tại tự nhiên của các hạt nhân. Cặp 1: ${}^{43}_{20}\mathrm{E}$ và ${}^{46}_{20}\mathrm{E}$ Cặp 2: ${}^{43}_{20}\mathrm{E}$ và ${}^{43}_{21}\mathrm{E}$ Cặp 3: ${}^{43}_{20}\mathrm{E}$ và ${}^{44}_{21}\mathrm{E}$ Cặp 4: ${}^{43}_{20}\mathrm{E}$ và ${}^{46}_{19}\mathrm{E}$. Chọn cặp đồng vị, tính neutron của cặp đó và giải thích vì sao ba cặp còn lại không phải đồng vị.

.....

.....

.....